

Số: **26** /2020/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21** tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTTTT ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 73 /TTr-STTTT ngày 17 tháng 8 năm 2020 về ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 3586/STP-VB ngày 29 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020 và thay thế Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và phối hợp hoạt động quản lý thông tin đối ngoại tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT (Cục Thông tin đối ngoại);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Thường trực UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- UBMTTQ Thành phố;
- Ủy ban về NVNONN TP;
- Đoàn ĐBQH Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đoàn thể;
- Tòa án nhân dân, Viện KSND Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng Chuyên viên;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (TH/Y) D. 22 .



Nguyễn Thành Phong

QUY CHẾ**Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26 /2020/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung hoạt động thông tin đối ngoại, nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong công tác quản lý, phối hợp và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại được bố trí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại được giao, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí, gửi cơ quan Tài chính cùng với thời điểm xây dựng dự toán chi ngân sách hàng năm để thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

**Chương II
HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI****Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố; tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố; trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố.

4. Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn Thành phố; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn Thành phố.

5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

1. Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về công tác thông tin đối ngoại.

2. Căn cứ vào mục tiêu, định hướng, chương trình, kế hoạch của Thành phố; văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại của Bộ Thông tin và Truyền thông để xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm của Thành phố.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ cấp phòng trở lên và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm về các nội dung trọng tâm sau đây:

- a) Triển khai hệ thống văn bản quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;
- b) Nhiệm vụ, phương pháp, kỹ năng công tác thông tin đối ngoại;
- c) Kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;
- d) Tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước;
- đ) Tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam và của Thành phố;
- e) Tình hình đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia;
- g) Phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về nhân quyền; tuyên truyền thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam nói chung và của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

4. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư của Thành phố; giới thiệu, quảng bá hình ảnh về đất nước, con người, truyền thống lịch sử, văn hóa, các thành tựu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh; đẩy mạnh các hoạt động thông tin đối ngoại phục vụ hội nhập quốc tế.

5. Chủ động nắm bắt thông tin, tăng cường các hoạt động thông tin có tính chất dự báo tình hình, định hướng dư luận; đấu tranh, phản bác lại những thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch.

6. Thông tin tuyên truyền về biển, đảo, cắm mốc biên giới trên đất liền, tình hình chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông; tuyên truyền về thành tựu bảo đảm quyền con người và phản bác lại các luận điệu xuyên tạc về tình hình dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam.

Điều 6. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của Thành phố

1. Thông tin quảng bá hình ảnh của Thành phố được cung cấp thông qua các phương thức sau:

a) Hoạt động đối ngoại của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;

b) Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở, ngành, địa phương, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố;

d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

đ) Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng;

e) Sản phẩm của các cơ quan thông tấn quốc gia;

g) Các sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet;

h) Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài;

i) Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại Thành phố; trong nước và nước ngoài;

k) Các phương thức khác về hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

2. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của Thành phố dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

Điều 7. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 8. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của Thành phố

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 9. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình nhằm giới thiệu về Thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng của nước ngoài.

2. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn Thành phố phải tuân thủ quy định của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu xây dựng quy chế, quy định về hoạt động thông tin đối ngoại, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3. Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố; tham gia các lớp tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Bộ Ngoại giao tổ chức về thông tin đối ngoại.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan xây dựng quy chế tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn Thành phố.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh, giới thiệu về Thành phố trên các lĩnh vực; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ hệ thống dữ liệu. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh, giới thiệu về Thành phố được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài và được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố cung cấp tài liệu tới các cơ quan truyền thông đại chúng để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố.

9. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp thông tin đối ngoại cho cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức, cá nhân quan tâm.

10. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận và chủ động trong việc cung cấp thông tin chính thống để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Thành phố.

11. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện việc hỗ trợ, hợp tác được quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 10 Quy chế này theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

12. Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện; phê duyệt (theo thẩm quyền) hoặc trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được phê duyệt.

13. Phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra và giải quyết các vi phạm, khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại của Thành phố; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong các hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố theo thẩm quyền.

14. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các lực lượng chức năng xây dựng kế hoạch và kinh phí hằng năm để biên soạn nội dung cung cấp cho hệ thống thông tin đối ngoại tại cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường hàng không, đường sắt, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

15. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

16. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Điều 11. Sở Ngoại vụ

1. Thông tin cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình quốc tế và dư luận quốc tế về Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

2. Chuẩn bị trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố cho phóng viên nước ngoài.

3. Quản lý và hướng dẫn hoạt động của các phóng viên báo chí, các hãng thông tấn nước ngoài đến Thành phố theo những quy định hiện hành của nhà nước.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý hoạt động liên quan đến thông tin - báo chí, văn hóa - đối ngoại của các cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của nước ngoài, các cơ sở văn hóa, giáo dục có yếu tố nước ngoài.

5. Tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại, lớp bồi dưỡng kỹ năng biên, phiên dịch tiếng nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức.

6. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố ở nước ngoài; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Cung cấp thông tin liên quan đến Thành phố để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các tổ chức liên quan; hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thường trú, phóng viên thường trú hoạt động trên địa bàn Thành phố đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Thành phố.

8. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan báo chí và phóng viên nước ngoài đến thăm và làm phim, viết bài đưa tin quảng bá về tiềm năng, lợi thế, văn hóa của Thành phố; hướng dẫn, quản lý phóng viên nước ngoài đến hoạt động báo chí tại địa phương theo quy định hiện hành.

9. Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Thành phố Hồ Chí Minh qua các đoàn của lãnh đạo Thành phố đi công tác nước ngoài, các đoàn khách nước ngoài vào làm việc với lãnh đạo Thành phố; cung cấp thông tin về tình hình đất nước, địa phương cho người Thành phố ở nước ngoài; định kỳ phát hành Bản tin đối ngoại bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

Điều 12. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hoạt động thông tin đối ngoại cho cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại.

Điều 13. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và tổ chức các sự kiện về văn hóa, thể thao nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật của Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường đẩy mạnh giao lưu, quảng bá hình ảnh của Thành phố Hồ Chí Minh thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc, hoạt động nghệ thuật, thể thao, các hoạt động tuyên truyền, cổ động, triển lãm.

Điều 14. Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu và tổ chức các sự kiện du lịch văn hóa, du lịch thể thao mang tính chất quốc tế, các sự kiện về hội chợ, triển lãm và hội thảo quốc tế về du lịch Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, quảng bá và tuyên truyền về tiềm năng, các sản phẩm du lịch của Thành phố.

2. Tham mưu và xây dựng ấn phẩm, vật phẩm và clip quảng bá du lịch Thành phố Hồ Chí Minh tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức các đoàn báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài viết tin, bài, sản xuất chương trình nhằm giới thiệu về điểm đến du lịch Thành phố Hồ Chí Minh trên các phương tiện thông tin, đại chúng của nước ngoài.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Thành phố Hồ Chí Minh qua các đoàn của Lãnh đạo Thành phố đi công tác nước ngoài và các đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại đơn vị.

Điều 15. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về quyền con người, tuyên truyền về thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, kiểm tra, thẩm định việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn Thành phố.

Điều 16. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

2. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương mở rộng thị trường, tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác thương mại nước ngoài. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của Thành phố thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, giới thiệu về môi trường, tiềm năng thu hút đầu tư của Thành phố; trong đó ưu tiên mời

gọi, lựa chọn các nhà đầu tư, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lớn, tiềm năng và có nhiều kinh nghiệm nhằm tập trung phát triển các dự án có hàm lượng công nghệ cao và có giá trị gia tăng cao.

2. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp; chủ động thực hiện các hoạt động đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tìm hiểu, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn đối với các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, kinh doanh cũng việc đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất.

Điều 18. Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư

1. Xây dựng, biên soạn, phát hành ấn phẩm, tài liệu quảng bá, giới thiệu về môi trường, tiềm năng thu hút đầu tư của Thành phố.

2. Thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử thương mại và đầu tư (MIS), Bản tin Xúc tiến Thương mại và Đầu tư về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, xúc tiến hợp tác đầu tư với các quốc gia, vùng, lãnh thổ; cơ chế, chính sách đầu tư, kinh doanh; những thành tựu của đất nước và của Thành phố; những tiềm năng, lợi thế của Thành phố, chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế của Thành phố.

3. Quảng bá hình ảnh của Thành phố thông qua các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ, triển lãm quốc tế về xúc tiến đầu tư.

Điều 19. Công an Thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật, phối hợp kiểm tra chế độ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn Thành phố.

3. Theo dõi, tổng hợp diễn biến tình hình chính trị xã hội có liên quan đến thông tin đối ngoại làm cơ sở để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại, phòng ngừa, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình”, tuyên truyền phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch.

Điều 20. Bộ Tư lệnh Thành phố

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giới thiệu, quảng bá hình ảnh về Thành phố.

2. Định hướng kịp thời thông tin đối ngoại về an ninh quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Điều 21. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố

Đẩy mạnh tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố về biển, đảo, phân giới cắm mốc và khu vực biên giới tại các cửa khẩu và nhân dân trên địa bàn Thành phố. Chủ động cung cấp thông tin đối ngoại và phối hợp với các cơ quan báo chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục về biên giới, lãnh thổ; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình phối hợp trong hoạt động công tác thông tin đối ngoại theo nội dung hướng dẫn của các cơ quan Trung ương và Thành phố hàng năm.

Điều 22. Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Thành phố

Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc thông tin, tuyên truyền tăng cường sự hiểu biết, củng cố và phát triển quan hệ đoàn kết hữu nghị, cổ vũ và hỗ trợ sự hợp tác, giao lưu về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật... giữa nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với nhân dân các nước; nghiên cứu và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước và hoạt động viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tại Thành phố.

Điều 23. Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố

1. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước và chỉ đạo toàn diện công tác về người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ đối với kiều bào và thân nhân trên địa bàn Thành phố; phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến về việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và Thành phố về công tác người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân, phù hợp với đặc điểm tình hình của Thành phố.

3. Tổ chức thông tin cho kiều bào biết tình hình đất nước và Thành phố về pháp luật, chính sách, nhằm giúp kiều bào hiểu đúng tình hình đất nước và Thành phố, thông tin và hướng dẫn các thủ tục hành chính để giúp đỡ các mặt hoạt động, sinh hoạt của kiều bào trong thời gian về thăm đất nước được thuận lợi dễ dàng.

4. Xây dựng dữ liệu người Thành phố ở nước ngoài; thúc đẩy hoạt động ngoại giao nhân dân; hỗ trợ kiều bào trong các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước.

Điều 24. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

3. Phối hợp với Ban Chỉ đạo về nhân quyền của Thành phố cung cấp thông tin, tư liệu, lập luận để báo chí đấu tranh phản bác các thông tin, nhận định sai lệch về tình hình nhân quyền ở Việt Nam cũng như Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin cho báo chí về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định, kịp thời phát hiện những thông tin sai sự thật, báo cáo đề xuất xử lý thông tin theo thẩm quyền.

5. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện phân công 01 lãnh đạo phụ trách chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại và 01 cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác thông tin đối ngoại tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Văn bản phân công nhân sự phụ trách công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 25. Các cơ quan báo, đài của Thành phố

1. Tổ chức các tuyến tin, bài, nâng cao chất lượng và thời lượng phát sóng, đăng tải các tin bài về hoạt động thông tin đối ngoại của Thành phố; tăng cường thông tin về Thành phố ra nước ngoài bằng tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc. Ưu tiên dành chuyên trang, chuyên mục trên báo in, báo điện tử, chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ thông tin đối ngoại theo chủ trương của Đảng, Nhà nước nói chung và Thành phố nói riêng.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp các tư liệu để phục vụ công tác thông tin đối ngoại của Thành phố.

3. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, phóng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn cao và trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu thông tin đối ngoại.

4. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của Thành phố và đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Hằng năm, lựa chọn tác phẩm báo chí có chất lượng tham gia Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại.

Điều 26. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các đơn vị được phân công trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm và kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm kế tiếp của đơn vị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 tháng 11 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại trước ngày 10 tháng 12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại được biểu dương, khen thưởng theo chế độ thi đua, khen thưởng hiện hành.


2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy chế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Phong